TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **164**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 120 ngày 30 tháng 11 năm 2000 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, Thành phố H (Nay là phường CN1, quận B, Thành phố H;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Chu Đình C, sinh năm 1979;

2. Chị Đỗ Thị X, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H9, phường CN1, quận B, Thành phố H; Chỗ ở: Số 385 phố Trần, phường CN1, quận B, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Chu Đình C và chị Đỗ Thị X đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Chu Đình C và chị Đỗ Thị X có có 02 con chung là Chu Hồng Q, sinh ngày 05/12/2003 và cháu Chu Khánh L, sinh ngày 28/02/2009. Ly hôn anh, chị thống nhất giao con chung cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng, kể từ tháng 5/2019 cho đến khi các con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Chu Đình C và chị Đỗ Thị X xác định vợ chồng có tài sản chung, công nợ chung, nhưng anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Đình C và chị Đỗ Thị X.

- Về con chung: Giao cháu Chu Hồng Q, sinh ngày 05/12/2003 và cháu Chu Khánh L, sinh ngày 28/02/2009 cho chị Đỗ Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Chu Đình C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng, kể từ tháng 5/2019 cho đến khi các con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Chu Đình C có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Chu Đình C và chị Đỗ Thị X phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh C đã đại diện nộp theo biên lai số AB/2015/0002760 ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh C, chị X đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Bắc Từ Liêm;
- UBND phường CN1, Q. B, TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà